

Tọa độ n th Chu Văn An trên núi Phong Hoàng còn lại 3 tấm bia đá cổ.

Tấm cổ nhất "Chu Văn Trinh tiên sinh ın cõ xõ", được cõ o đõng vào năm Cõnh Hõng thõ 45 (1784), cách chúng ta 226 năm. Hai tấm sau đõu đõ cõ đõng vào năm Tõ Đõ c thõ 10 (1857) cách chúng ta 153 năm. Nhõng lõ n tìm theo nhõng thõ tịch cõ thì thõ y vùng núi Kiệt Sõn-Phõng Hoàng này đã đõ cõ ghi chép vào sõ sách tõ khá sõ m. Ngõõ i đõ tiên có lõ Lê Tõ c (có sách chép là Lê Trõ c). Ông gõ c ngõõ i hõ Nguyõ n, sau theo hõ bõ nuõi là Lê Bõng mõ i đõ i sang hõ Lê. Theo lõ i tõ kõ cõ a ông thì Lê Tõ c hõ c rõ t giõ i, 19 tuõ i đã thi khoa Thõ n đõ ng, đõ c gõ i vào hõ u cõ n Trõ n Thái Tông (Trõ n Cõ nh), làm quan đõ n Thõ lang, đõ c chuyõ n sang giúp Chõõ ng Hiõ n Hõ u Trõ n Kiệt (Trõ n Kiệt là con cõ a Quõ c Khang). Năm 1285, giõ c Nguyên xâm lõ c nõ c ta, Trõ n Kiệt đõ c giao cho chõ ng cõ võ i Toa Đõ Thanh Hoá. Nhõng không chõ ng nõ i, Trõ n Kiệt đã đem thõ hõ và quân lính, trong đó có Lê Tõ c, đõ n đõ u hàng Thoát Hoan, đõ c Thoát Hoan cho võ ra mõ t vua Nguyên. Đoàn hàng binh này đi đõ n Chi Lăng thì bõ quân ta chõ n đánh, Trõ n Kiệt phõ i bõ mõ ng. Lê Tõ c cõ õm thõ chõ chõ y qua Khâu Ôn (Lõ ng Sõ n), chõn cõ t võ i vàng rõ i cùng đám tàn quân cõ sõ c chõ y thoát sang Trung Quõ c. Khi Vua Nguyên phong Trõ n Ích Tõ c làm An Nam Quõ c Võõ ng thì Lê Tõ c cũng đõ c phong tõng Thõ lang. Đõ c sõ hõ u thuõ n cõ a quân Nguyên, bõ n Trõ n Ích Tõ c trõ võ nõ c, toan lõ t đõ vua Trõ n Nhân Tông. Nhõng bõ n Viõ t gian này lõ i bõ quân ta đánh cho tõ i tõ . Lê Tõ c lõ i cùng võ i vài tên tay chân và bè bõ n chõ y bán xõ i võ Trung Quõ c. Tõ đó ông cùng võ i "trõ u đõnh Trõ n Ích Tõ c" sõ ng lõ u vong bên Trung Quõ c và đõ c làm quan hõ cho nhà Nguyên. Năm 1292 (tõ c vào năm Chu Văn An cõ t tiõ ng khóc chào đõ i) Lê Tõ c đõ c hàm Phõ ng sõ lang, giõ chõ c Đõ ng Tri châu An Tiêm (có chõ c danh nhõng không thõ c sõ đõ n nhiõ m sõ ). Tõ c yên phõ n đõõ ng lão, chuyên tra cõ u sách võ và soõ n ra bõ An Nam chí lõõ c.



H

ì

nh minh h

õ

Trong lõ i tõ a cõ n sách Lê Tõ c có viõ t: "Tõi sinh trõõ ng õ đõ t Viõ t nam, đã làm quan ăn lõ c cõ a bõ n quõ c. Trong mõõ i năm võ trõõ c, đi xõ nõ qua xõ kia, trõ i khõ p nõ a nõõ c An Nam, hõ i biõ t đõõ c hình thõ sõ n xuyên đõ a lý. Tõ khi nõ i phõ Thánh trõ u đõ n nay đã hõ n năm mõõ i năm rõ i. Tõ xét đã quõ mùa lõ i ngõy đõ i, hõ c thõ c theo lõ i xõ a mà không thõ u đõo, đõ n tuõ i già lõ i ham sách, tiõ c rõ ng đã muõ n, nên các vãn tịch cõ kim không thõ xem hõ t đõõ c. Nhân trong lúc rõ nh rõ i, gom gõp lõõ m lõ t nhõng đõ u đã ghi trong quõ c sõ các trõ u đõ i, Giao Chõ đõ kinh, lõ i tham khõ o bõ Phõõ ng Kim hõ n nhõ t đõõ n cõ mà làm ra bõ An Nam chí lõõ c , 20 cõ n"

Lê T&#225;c có ghi chép ng&#228;ng mà đ&#228;p đ&#228;. Ch&#228;ng h&#228;n khi chép v&#228; núi V&#228;n Kiệt p&#228;ng vi&#228;t: "tr&#228; m&#228;t ra con sông l&#228;n, sau l&#228;ng có núi mu&#228;n trùng, r&#228;ng r&#228;m tre cao, đ&#228;i n&#228;c trên c&#228;u, phong c&#228;nh r&#228;t đ&#228;p. H&#228;ng Đ&#228;o V&#228;ng đ&#228; t&#228;ng &#228;n &#228; trong &#228;y". Còn đây là ghi chép c&#228;a ông v&#228; núi Kiệt Đ&#228;c: "đ&#228;i đ&#228;ng t&#228;t vào núi thì th&#228;y hoa và cây r&#228;m r&#228;p t&#228;t đ&#228;p, có su&#228;i ng&#228;c ch&#228;y m&#228;n đá, l&#228;a đ&#228;m r&#228;c ng&#228;i vào ch&#228;i, mát m&#228; l&#228;ng, c&#228;i đ&#228;i không có". Qua nh&#228;ng ghi chép trên ta có th&#228; hình dung vùng r&#228;ng núi Kiệt đ&#228;c này vào nh&#228;ng năm cu&#228;i th&#228; k&#228; XIII còn là m&#228;t khu r&#228;ng cây c&#228;i r&#228;m r&#228;p, hoa c&#228; t&#228;t t&#228;i và mang m&#228;t v&#228; đ&#228;p thanh cao thoát t&#228;c.

Tôi r&#228;t tin nh&#228;ng ghi chép này là chân th&#228;c vì sau đó nhi&#228;u danh nhân nho sĩ đ&#228;u h&#228;t l&#228;i ca ng&#228;i v&#228; đ&#228;p thiên nhiên c&#228;a vùng này. Sau Lê T&#225;c chính là thầy Chu Văn An. Tuy h&#228;u h&#228;t nh&#228;ng tr&#228;c tác c&#228;a thầy đ&#228;u đ&#228; th&#228;t truy&#228;n, nh&#228;ng qua m&#228;t số bài th&#228; còn sót l&#228;i miêu t&#228; v&#228; vùng này ta cũng th&#228;y hi&#228;n ra nh&#228;ng b&#228;c tranh thiên nhiên đ&#228;y thi v&#228;. Ch&#228;ng h&#228;n nh&#228; bài Linh Sơn t&#228;p h&#228;ng, ta th&#228;y thầy nh&#228; đang đ&#228;ng &#228; trên núi Phong Hoàng mà nhìn ra xa đ&#228;n ngút t&#228;m m&#228;t:

&#228; Núi xa l&#228;p l&#228;p nh&#228; tranh  
&#228; Con đ&#228;ng c&#228; r&#228;m v&#228;ng tanh bóng ng&#228;i  
&#228; Ng&#228;ng chi&#228;u nh&#228;t n&#228;a khe soi  
&#228; T&#228;ng chim trong khói c&#228;t r&#228;i... l&#228;i im...  
(ĐĐ Đình Tuân đ&#228;ch)

Nh&#228;ng c&#228;n c&#228;nh h&#228;n ph&#228;i k&#228; đ&#228;n bài Mi&#228;t Trì (ao Ba Ba):

"Tr&#228;ng n&#228;c nh&#228; in gi&#228;n n&#228;ng tà  
&#228; Im lim sen lá t&#228;a sen hoa  
&#228; Cá b&#228;i ao c&#228; r&#228;ng đầu tá  
&#228; Mây ph&#228; non không h&#228;c v&#228;ng nhà  
&#228; Cây qu&#228; già th&#228;m đ&#228;ng đá ngát  
&#228; Đ&#228;m rêu non ph&#228; c&#228;a thông nhoà  
&#228; T&#228;c lòng ch&#228;a ngu&#228;i nh&#228; tro đ&#228;t  
&#228; Nh&#228;c đ&#228;n Tiên Hoàng l&#228; a sa".  
(ĐĐ Đình Tuân đ&#228;ch)

Đây là m&#228;t bài th&#228; miêu t&#228; c&#228; th&#228; v&#228; m&#228;t cái "ao c&#228;" (ao Ba Ba) trong vùng núi Phong Hoàng vào m&#228;t bu&#228;i chi&#228;u tà. Không th&#228;y có r&#228;ng, có h&#228;c, ch&#228; th&#228;y có m&#228;t ao sen xum xuê hoa lá nh&#228;

đang chen chúc và nòng nòng tã vào nhau mà lòng lả tã tã, lòng lả đẽp. Bên mắt con đẽng đá, cõ thõ mõt cây quẽ già thõ m ngát, khiõ n cho cõ con đẽng cũng nhõ đỹ mùi hõng. Trong cái không khí đỹ thi võ y, lòng tác giõ lõ chõ t nhõ đẽn Tiên Hoàng Trõn Minh Tông mà rõ i thõ m giõt lõ. Chõ mõt giõt lõ thôi mà chan chõ a biõt bao nhiêu nõ i nõ m õu thõ i mõn thõ, nhõ tiõ c mõ t thõ i đõ i tõ i đẽp đã đi qua mà thày tuy đã cõ võ n không thõ níu giõ. Cho dù lúc này thày đã tõ xem thân mình nhõ mõ t "áng mõ y nhõ".

Có lõ chõ sau khi Chu Văn An mõ t không lâu, Nguyõn Trung Ngõn - Mõ t đõ i quan đẽng triõ u võ i Chu Văn An - Mõ t nhà thõ, nhà ngoõ i giao,.. có đẽn núi này, chõ c là đõ thăm viõng mõ t ngõõ i bõ n đẽng liêu võ a quá cõ chõng? Và có đõ lõ i bài thõ Kiệt đõ c sõ n:

*Khói mõ lõ i nhõ đẽn rõng sâu*

õõõ Rõ rõ ve kêu khõ p đõ nh đõ u  
õõõ Miõ u cũ thông che mõ mõ t tõ i  
õõõ Nhà xõ a rêu phõ đõ i thay mõ u  
õõõ Kim đõ ng sõ nghõ p tôn ngõõ i trõõ c  
õõõ Lãn các công thõ n nói mãi sau  
õõõ Bõ t chõ n suõ i vàng ngõõ i thõ t chí  
õõõ Bàn suõng ta cũng ích chi đõu?  
(ĐĐ Đình Tuân đõ ch)

Bài thõ chia tiõn giõ i và hõ u giõ i khá rõ. Bõ n câu đõ u (tiõ n giõ i) là tõ cõ nh núi Phong Hoàng: rõng còn rõ t rõ m rõ p nên lõ i nhõ đi vào cõ hun hút và lõ mõ khói xanh. Trên đõ u thì nhõng con ve sõ u òm cãnh òm cây kêu râm rân khõ p cõ. Đõ c đõ n câu thõ này tõi bõng nhõ đõ n mõ t câu thõ cõ a Chu Văn An trong bài Sõ hõ, tõ cái lúc chuyõn mùa tõ mùa xuân sang mùa hõ: Én tìm tõ cũ bay đi / Ve kêu mùa mõ i đã võ râm rân (ĐĐ Đình Tuân đõ ch). Rõ i bài thõ cõ a Nguyõn Trung Ngõn lõ i tiõ p tõ c đõ n ta đõ n tõ n nõ i õ cũ cõ a Chu Văn An: căn nhà, ngôi miõ u vì không có ngõõ i õ nõ a nên cõ nh võ t đã bõ t đõ u hoang võng tiêu đõ u. õ phõ n hõ u giõ i (4 câu sau) Nguyõn Trung Ngõn dành 3 câu đõ cõ m phõ c và sõ chia võ i thày Chu. Ông đánh giá sõ nghõ p giõ ng đỹ y và trõõ c tác cõ a thày Chu là "quang tiõ n cõ" (làm rõng rõ ngõõ i xõ a-tõ c là làm sáng tõ đõ o thánh hiõ n-chõ đõ o Nho). Ông nhõ c đõ n uy danh lõ ng lõ y cõ a thày Chu lúc bõ y giõ: tuy ông đã mõ t nhõng quan lõ i trong triõ u võ n còn nhõ c mãi võ ông. Ông đau xót thõ y thày Chu đã "cõ u tuyõn tõ hõ n" (ò m hõ n đõõ i suõ i vàng). Rõ i nhõ chõ t nghõ đõ n cõ nh ngõ mình, câu cuõ i cùng ông viõt: " Bình sinh hõ biõ n Tõ Phòng tâm" (Tõi đõ u còn sõ ng đõy nhõng cũng chõ bàn suõng võ tõ m lòng cõ a Tõ Phòng thôi, chõ không làm đõõ c nhõ Tõ Phòng giúp Hán Cao Tõ lõ p nên nhà Hán trõõ c kia nõ a).

Trõn Nguyên Đán sinh sau Chu Văn An 33 năm và võ hõ u õ n tõ i Côn Sõ n sau khi Chu Văn An

## Vùng núi Kiệt Sĩ - Phong Hoàng trong các thơ chữ cổ

T&#225;c Gi&#7843;: Đ& Đình Tuân

Th&#7913; S&#225;u, 26 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 18:14

đã mất được 15 năm (tức là vào mùa thu năm 1385). So với Chu Văn An thì nhà sáng tác của Trần Nguyên Đán còn gần gũi được nhiều hơn nên nhà thơ bài viết của ông về vùng núi Chí Linh cũng còn phong phú hơn. Riêng về vùng Kiệt Sĩ - Phong Hoàng ông cũng có đến ba bài thơ như: Chí Linh sơn Phong Hoàng phong (ngôn Phong Hoàng núi Chí Linh), Đ& Huy& n Thiên T& C& c cung (Đ& cung T& C& c tr& ng đ& ng huy& n Thiên) và Đ& Huy& n Thiên quán (Đ& quán Huy& n Thiên). Một bài thơ được gọi với một danh xưng có tên của thơ núi này. Thơ Trần Nguyên Đán hào sảng và khoáng đạt, nhà thơ cũng không thiếu những hình ảnh chân thực giúp ta có thể nhìn ra phong cảnh vùng Kiệt Sĩ - Phong Hoàng ngày nay. Đây là phong cảnh như ngôn Phong Hoàng trên núi Chí Linh:

*Song Phong Hoàng đẹp đến thơ phóng xa*

Phong Hoàng núi nghìn ngàn xa  
K& Lân tháp ng& nh& v& ng bóng  
M& t Thu& su& i gào g& ng t& ng m& a  
Đ& c núi đá ch& ng rêu ph& l& p  
Tan m& a củ u gãy n& m đen m&  
Chi& u tà gió n& i thông reo hát  
Nh& Phong Hoàng v& t& u củ u ca.  
(Đ& Đình Tuân dịch)

Còn đây là một đẹp của cung T& C& c trong đền Huy& n Thiên:

*R& c r& ba mùa hoa nở tươi*

R& ng đây xanh t& t cách xa đi  
Ng& c Hoàng tu& n sát mây chào đón  
Kim M& u vào ch& u l& ng r& c lui  
N& ng s& m xuân lay hoa kh& đ& ng  
N& ng chi& u thu g& i h& c kêu hoài  
L& u Quang đ& i đ& n nghìn thông đ& ng  
Th& y m& t tay ng& i tr& ng củ u thôi.  
(Đ& Đình Tuân dịch)

Rõ là một cảnh đẹp của một khu rừng rậm rạp, tươi tốt, xa cõi tục mà gần cõi tiên, rất gần với những ghi chép của Lê t& c trong "An Nam chí lược". Nhà thơ "Đ& Huy& n Thiên quán", một bài thơ để lại của các đạo sĩ đi mũ vàng theo đạo Giáo, Trần Nguyên Đán lại không miêu tả, ông chỉ ngắm nghĩ và thơ:

*Gi& a ng&ay l&nh tr& i d&*

Gi& vua Nghi&u Thu& n kh&

S&u m& i n&nh tr&nh đ& i

Th& y m& vàng, x& u h& !

(Đ& Đ&nh Tu&nh đ&nh)

H& Nguyễn Tr&nh sau này có l& bình nh& sau: "C& l& khi c&nh làm t& thất ngôn, thơ y mình không có công tr&nh gì, m& i th&nh ra l&nh than v&nh nh& v&nh y, đó cũng là do & u ái trong lòng, m& i tình quy trung h& u, đó là ch&nh kh&nh th&nh c&nh a thi nh&nh ch&nh?"

C&nh th&nh xem nh&nh ghi chép c&nh a Lê T&nh c và nh&nh thi ph&nh m c&nh a Chu Văn An, Nguyễn Trung Ng&nh n và Tr&nh Nguyễn Đ&nh án là nh&nh ng t&nh li&nh u ban đ&nh u vi&nh t v&nh vùng núi Kiệt sĩ n - Phong Hoàng. Đây chính là ng&nh n ngu&nh n c&nh a m&nh t dòng liên ti&nh p ch&nh y nh&nh ng ghi chép, sáng tác của các danh nho nh&nh ng th&nh k&nh th&nh k&nh sau: Nguyễn Phi Khanh, Ngô Sĩ Liên (th&nh k&nh XV), Đ&nh ng Minh Khiêm,

Nguyễn D&nh (th&nh k&nh XVI), Nguyễn Phong (th&nh k&nh XVII), Tr&nh n Quý Nha, Lê Đ&nh ... (th&nh k&nh XVIII), Phan Huy Chú, Cao Bá Quát, Nguyễn Thu, Ngô Chân... (th&nh k&nh XIX)... Trong nh&nh ng ghi chép và sáng tác c&nh a mình, h&nh ti&nh p t&nh c ca ng&nh i v&nh đ&nh p, v&nh thi&nh ng c&nh a vùng núi Kiệt Sĩ n - Phong Hoàng. H&nh gi&nh i thích các đ&nh a danh trong vùng: T&nh i sao gi&nh i là đ&nh ng Huy&nh n Thiên? Ngô Sĩ Liên trong Đ&nh i Vi&nh t sĩ ký toàn th&nh nói r&nh t rõ: "M&nh a đông, tháng m&nh i (M&nh u Thân năm th&nh 11- 1368) cho m&nh i đ&nh o sĩ &nh Chí Linh là Huy&nh n Vân đ&nh n kinh đ&nh h&nh i v&nh phép tu luy&nh n. Đ&nh t tên cho đ&nh ng c&nh a đ&nh o sĩ là đ&nh ng Huy&nh n Thiên". T&nh i sao núi l&nh i có tên là núi Phong Hoàng? Phan Huy Chú trong L&nh ch tri&nh u hi&nh n ch&nh ng lo&nh i chí gi&nh i thích: "Ng&nh n núi h&nh i ng&nh xu&nh ng, hai bên s&nh n núi m&nh r&nh ng ra, hình nh&nh chim ph&nh ng múa"... Nh&nh ng đ&nh i u quan tr&nh ng h&nh n là qua nh&nh ng ghi chép và sáng tác &nh y, hình &nh nh th&nh Chu Văn An càng ngày càng tr&nh thành nh&nh v&nh t trung tâm, thành linh h&nh n sĩ m&nh t c&nh a vùng đ&nh t thi&nh ng, đ&nh t đ&nh p này.

M&nh t đ&nh i u cũng khá lý thú là các nhà nho ngày &nh y trong giao l&nh u văn hoá h&nh có l&nh i &nh ng x&nh r&nh t c&nh i m&nh và bình đ&nh ng, không h&nh có s&nh phân bi&nh t thân ph&nh n, ngh&nh nghi&nh p và đ&nh ng c&nh p sang h&nh. Cho nên trong m&nh t t&nh m bia t&nh i đ&nh n, bên c&nh nh nh&nh ng tên tu&nh i c&nh a nh&nh ng đ&nh i quan trong tri&nh u, các v&nh quan l&nh n quan bé &nh các đ&nh a ph&nh ng, bên c&nh nh tên tu&nh i c&nh a nh&nh ng h&nh c v&nh Th&nh m hoa, Ti&nh n sĩ, C&nh nh&nh, Tú tài... l&nh i cũng có tên tu&nh i c&nh a m&nh t lão nông làm ru&nh ng &nh núi Kiệt Sĩ Đ&nh c. Đó là tr&nh ng h&nh p c&nh a "Ki&nh t sĩ n nông t&nh u Hoàng Xuân C&nh m". Cũng nh&nh m&nh i ng&nh i khác, th&nh chép trong t&nh m bia &nh y đ&nh u không th&nh y có t&nh a đ&nh mà ch&nh ghi tên tác gi&nh &nh cu&nh i bài. Đ&nh i đây là l&nh i đ&nh ch bài th&nh c&nh a c&nh lão nông Hoàng Xuân C&nh m:

Con đường đá chôn cất mây  
Đường chôn cất thốt ra mĩ lệ  
Cuối Trời nghìn suy vi  
Chí Linh sấm thuở thày vâng dung  
Thế ngấm hoà nghìn suy vi  
Là sa nhĩu giở tấc nghìn ngườ  
Giở nghìn treo vãn nghìn cớ  
Nghìn năm chính khí non vãn i vãn i cao.  
(Đ Đình Tuân d ch)

Vùng đất này từ rất sớm đã có nhiu cao tăng nười tu luyện. Đòi Nam nhứt thế kỷ chí cho biết: "Trần Đổo Căn, ngườ i huy n Chí Linh, không ăn ngũ cốc, thế kỷ l p đàn cúng giúp ngườ i ta, l y gi y ph vào m t l n xu ng n c, đ i h ng tàn m i lên", "Huy n Vân, ngườ i Chí Linh, đ Ti n sĩ tri u Tr n, luy n thu c trong đ ng Ph ng Hoàng", "T Quan Hu ...cũng ngườ i Chí Linh, năm 12 tu i xu t gia, trai gi i tinh khi t, năm 84 tu i lúc s p t ch, chim muông kêu thê th m, trên không ti ng nh c n i vang, mây tr ng bao b c am viên, mùi h ng l đ y nhà". Còn Công đ ti p ký c a Tr n Quý Nha l i chép r ng: "Hi n nay ( t c cu i th k XVIII) có r t nhi u tăng nh n tr i n i y. Ngườ i nào cũng gi i phù chú vì đ c th n linh núi m c tr âm phù"...

M ng đ tài này đã đ c Nguy n D đ c p đ n trong Truy n k m n l c. C th đó là truy n Nghi p oan c a Đào Th . Có th xem đây là m t "ti u thuy t l ch s " vi t đ đ i đ ng truy n k . Truy n k v quá trình báo oán c a nàng Đào Th và con m t "tu nh n" cùng nh ng phép phù chú tr tà siêu đ ng c a nhà s Pháp Vân (m t cách g i khác c a s Huy n Vân). Đào Th v n là m t danh k ngườ i T S n (B c Ninh). Năm Thi u Phong th 5 đ i Tr n D Tông (1345) nàng đ c tuy n vào cung, h u h Tr n D Tông bên nh ng ti c r u hay bàn c , chi u b c, đ c D Tông đ t cho m t ti u t là Hàn Thanh. Khi D Tông m t, Hàn Thanh b đ u i ra ngoài ph . Nàng th ng qua l i nhà quan Hành khi n là Ngu Nh c Chân. Không ng b v Nh c Chân ghen đánh cho m t tr n t i t . Nàng t c t i vô cùng và quy t chí báo thù. Nàng đem bán h t nh ng trâm hoa vàng ng c, l y ti n thuê thíc khách đ n nhà Nh c Chân đ báo thù. Vi c b i l , thíc khách b b t và b tra kh o, bèn khai ra c . Hàn Thanh ph i tr n ch y v chùa Ph t Tích (B c Ninh) c t tóc đ i tu đ mai danh n tích. Nh thông minh n n " gi ng kinh thuy t k ch m y thág đã lâu thông". đ đây nàng có l p am C Tĩnh đ t p h p v n nh n. Trong m t l n "sinh ho t câu l c b " nh th thì th y: " trong làng có m t c u h c trò tu i đ 14, 15, cũng đ n h i h p. Hàn Thanh khinh là còn ít tu i, nói đùa r ng: "Anh bé con này cũng làm v n đ c à? V y th làm cho tôi xem nào". Câu nói đùa y đã làm c u h c trò t ái, bèn đ i dò h i tung tích c a Hàn Thanh r i làm m t bài phú v ch tr n s th t v nàng dán ngay c ng chùa. B l t y Hàn Thanh l i ph i tìm đ ng l n tránh. Nàng nghe nói bên chùa L K thu c Chí Linh, H i D ng là "m t n i n c tú, non k , phong c nh tuy t đ p" bèn tìm đ n xin Bái y t các nhà s tr i chùa này là Pháp Vân và s bác Vô K . Thoáng nhìn Hàn Thanh, Pháp Vân v i nói riêng v i Vô K r ng: "Ngườ i con gái này n t không c n nguy n, tính bén l ng l , s c l i l ng l y, ta e lòng thi n không ph i đá, s c đ p đ mê ng i, tuy sen n ng ch ng nhu m b n đ n, nh ng t c mây đ m bóng nguy t. V y ngườ i n n li u l i t ch i, đ ng đ h i h n v sau".

Nh&#228;ng Vô K&#228; không nghe c&#228; nh&#228;n cho Hàn Thanh . Pháp Vân lập tức đi lên &#228;n trên đ&#228;nh núi Ph&#228;ng Hoàng.

V&#228; sau Vô K&#228; và Hàn Thanh yêu nhau, càng ngày càng say đ&#228;m n&#228;ng n&#228;n. R&#228;i Hàn Thanh mang thai, &#228;m y&#228;u và ch&#228;t t&#228;i chùa. Vô K&#228; th&#228;ng xót kêu gào th&#228;m thi&#228;t ch&#228; mu&#228;n ch&#228;t theo. M&#228;t hôm Vô K&#228; n&#228;m m&#228; th&#228;y Hàn Thanh tr&#228; v&#228; đón ông đi xu&#228;ng âm ph&#228; đ&#228; cùng đi đ&#228;u thai ki&#228;p khác. Sau đó thì b&#228;nh Vô K&#228; ngày càng n&#228;ng thêm. S&#228; Pháp Vân v&#228; thăm thì đã quá mu&#228;n không c&#228;u đ&#228;c n&#228;a.

Cũng Khi &#228;y, &#228; Kinh đô V&#228; Nh&#228;c Chân đang có thai. M&#228;t đêm n&#228;ng n&#228;m m&#228; th&#228;y hai con r&#228;n c&#228;n vào b&#228;ng. M&#228;y hôm sau thì n&#228;ng đ&#228; sinh đôi đ&#228;c hai c&#228;u con trai r&#228;t khôi ngô tu&#228;n tú, đ&#228;t tên là Thúc Long và Thúc Quý, m&#228;t tu&#228;i đã bi&#228;t nói, 8 tu&#228;i bi&#228;t làm văn. C&#228; nhà ai cũng m&#228;ng r&#228; và g&#228;i g&#228;m r&#228;t nhi&#228;u hy v&#228;ng. Nh&#228;ng vào m&#228;t ngày hè nóng n&#228;c, Nh&#228;c Chân ng&#228;i hóng mát trên hiên gác, th&#228;y m&#228;t nhà s&#228; già đ&#228;i kh&#228; đi &#228; đ&#228;i đ&#228;ng c&#228; dùng đ&#228;ng trông ng&#228;m, đi không n&#228; đ&#228;t r&#228;i ch&#228;t ph&#228;n n&#228;n: "L&#228; thay, to&#228; lâu đài th&#228; kia mà r&#228;i s&#228; thành cái v&#228;c c&#228;a thu&#228;ng lu&#228;ng. Đáng ti&#228;c! đáng ti&#228;c!" Nh&#228;c Chân s&#228; hãi th&#228;t s&#228;c v&#228;i ch&#228;y theo c&#228;u c&#228;u ông già. N&#228;n n&#228; kh&#228;n c&#228;u mãi nhà s&#228; m&#228;i khéo léo tìm cách ch&#228; cho th&#228; ph&#228;m. Thì ra, hai c&#228;u con trai quý t&#228; &#228;i chính là yêu quái đ&#228;u thai vào ch&#228; đ&#228;p báo thù. Nh&#228;c Chân không dám th&#228; &#228; cùng ai, ch&#228; &#228;ng &#228;ng m&#228;t mình n&#228;a tin n&#228;a ng&#228;. M&#228;t đêm n&#228; ông tr&#228;n tr&#228;c không sao ng&#228; đ&#228;c, b&#228;n tr&#228; đ&#228;y đ&#228;o quanh, ch&#228;t nghe th&#228;y hai anh em r&#228; r&#228;m to nh&#228;...r&#228;i nghe rõ th&#228;ng anh an &#228;i th&#228;ng em: "Tr&#228; đ&#228;c chúng ta, duy có m&#228;t s&#228; c&#228; Pháp Vân, còn nh&#228;ng k&#228; khác, ta ch&#228; gi&#228; tay là c&#228;p đ&#228;c bùa đ&#228;u c&#228;a h&#228;. Hu&#228;ng chi Nh&#228;c Chân đ&#228;i v&#228;i ta, t&#228;t vì tình c&#228;t nh&#228;c mà không hi&#228;m nghi gì c&#228;, ta có th&#228; yên &#228;n không lo ng&#228;i gì".Nh&#228;c Chân s&#228; hãi kinh hoàng không bi&#228;t tính th&#228; nào. Ngay hôm sau, v&#228; có vi&#228;c, ông t&#228; nhà ra đi tìm nhà s&#228; Pháp Vân. Đ&#228;i đây là nguyên văn đ&#228;n cu&#228;i c&#228;a câu truy&#228;n:

"Tr&#228;i h&#228;n m&#228;t tháng m&#228;i tìm đ&#228;nh chùa L&#228; K&#228;, th&#228;y gã ti&#228;u đ&#228;ng nói h&#228;i nh&#228; có nghe tên hi&#228;u &#228;y nh&#228;ng s&#228; c&#228; đã đ&#228;i vào núi sâu t&#228; lâu r&#228;i. Ti&#228;u đ&#228;ng nhân tr&#228; lên ng&#228;n núi Ph&#228;ng Hoàng mà b&#228;o: " S&#228; c&#228; &#228; trên núi kia kìa!" Nh&#228;c Chân b&#228;n x&#228;n áo đi lên, qua b&#228;n năm đ&#228;m n&#228;a m&#228;i t&#228;i ch&#228; s&#228; c&#228;. B&#228;y gi&#228; s&#228; c&#228; đang n&#228;m ng&#228; &#228; trên gh&#228;, ti&#228;ng ngáy nh&#228; s&#228;m, hai bên t&#228; h&#228;u có hai chú ti&#228;u đ&#228;ng h&#228;u. Nh&#228;c Chân khúm núm đi lên, hai gã ti&#228;u đ&#228;ng quát m&#228;ng làm cho s&#228; c&#228; t&#228;nh gi&#228;c. Nh&#228;c Chân đ&#228;n tr&#228;c s&#228;p &#228;y và k&#228; cái b&#228;n ý tìm đ&#228;nh c&#228;a mình. S&#228; c&#228; c&#228;i mà r&#228;ng: "Sao tiên sinh &#228;m th&#228;? Lão phu thân không &#228; chùa chi&#228;n, chân không đ&#228;n thành th&#228; đã lâu năm r&#228;i. Nay ch&#228; có th&#228; &#228; trong am c&#228;, quét đ&#228;t th&#228;p h&#228;ng, t&#228;ng kinh Lăng nghiêm m&#228;y &#228;n. Ch&#228; còn đ&#228;nh bay bùa ch&#228;y đ&#228;u thì không ph&#228;i là vi&#228;c c&#228;a lão". S&#228; c&#228; t&#228; ch&#228;i r&#228;t đ&#228;t khoát. Hai ti&#228;u đ&#228;ng đ&#228;ng bên bàn r&#228;ng: "Đ&#228;c Ph&#228;t nhà ta &#228;y t&#228; bi&#228; làm bè, t&#228; đ&#228; làm c&#228;a, th&#228;ng b&#228; kh&#228; trời n&#228;i, c&#228;u sông mê đ&#228;m chìm. B&#228;i vì ngài mu&#228;n ai n&#228;y cùng sang b&#228;ng n&#228;n, cùng g&#228;i thi&#228;n duyên. N&#228;u th&#228;y nh&#228;t đ&#228;nh ch&#228;i t&#228; thì sao làm r&#228;ng đ&#228;o nhà Ph&#228;t ra đ&#228;c". B&#228;y gi&#228; s&#228; c&#228; m&#228;i vui v&#228; nh&#228;n &#228;i. B&#228;n đ&#228;ng m&#228;t đàn tràng ngay &#228; trên núi, treo đèn b&#228;n m&#228;t và &#228;y bút son v&#228; bùa đ&#228;u. &#228;c đ&#228; tr&#228;ng canh thì có đám mây đen m&#228;i &#228;ng bao b&#228;c &#228; chung quanh đàn, m&#228;t c&#228;n

## Vùng núi Kiệt Đốc - Phụng Hoàng trong các thế kỷ

T&#225;c Gi&#7843;: Đ Đình Tuân

Th&#7913; S&#225;u, 26 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 18:14

gió như thổi ào làm cho người phi ghê rợn. Số cây còm cây tích trữ huy t h u, có lúc lại ra khói đàn làm ra b quát mng. Nhưng Chân người m t ngôi nhà phía xa, vén màn trông tr m; nghe vng lng chng th y gì c , ch nghe trên không có tiếng khóc y , m t lúc tiếng t t mà đám mây cũng tan. Sáng hôm sau, số c l y m t phi n đá bồi hùng hoàng vào r i v t m c lên, trao cho Nhưng Chân mà b o: "Ông v h th y loài yêu quái bi n ra v t gì, k p l y đá này mà ném thì nghe m i th a c a tai h a s d t đ c h t". Nhưng Chân v đ n nhà. Th y người nhà đ ng người châu đ u mà khóc. Bà v k chuy n canh ba đêm n , hai con trai cùng đ t nhau xu ng gi ng mà ch t, n c gi ng dâng lên h u ng p c th m, hi n hai cái cây đ u đã qu n v n nam, ch đ i Nhưng Chân v thì đem mai táng. Nhưng Chân h i: "Tr c lúc ch t, chúng có nói gì không?". Người nhà nói: "Chúng ch phàn nàn là giá ch m đ m y tháng n a thì công vi c xong, không ng b k cu ng tăng làm h i". Nói xong, l i gào khóc. Nhưng Chân can ngăn r i cùng ra v n nam m n p quan tài đ xem. Khi m th y hai cái cây đã hóa thành hai con r n vàng, l y hòn đá ném thì chúng li n nát ra tro c . V chng li n s m nhi u vàng l a đem đ n t n s c Pháp Vân. Nghe đ n n i thì th y am c rêu phong, không tìm nh n ra đ c v t đi nào c , nhân bu n bã cùng nhau tr v .

Chùa L K là m t ngôi chùa c có t tri u Lý, nay không còn. Nghe v trí ngôi chùa y n m ch nào? Sách Đ i Nam nh t th ng chí khi chép v núi Phụng Hoàng có Vi t: "G n đ y có núi L K, s n núi có chùa L K". Khi chép v chùa L K thì ch chua thêm: " có tên n a là chùa L K, xem m c núi Phụng Hoàng đ trên". Nghe g n đ y là bao nhiêu? Có l truy n c a Nguyễn D cho ta m t c l ng c th h n: "Nhưng Chân bèn s n áo đi lên, qua b n năm đ m n a m i t i ch s c " (t c là núi Phụng Hoàng). V y là chùa L K cách núi Phụng Hoàng chng b n, năm đ m. Ngày nay cũng không còn th y có tên núi L K. Ch còn có tên làng K , núi Ông S và đ chân núi Ông S có m t bãi đ t cũng khá b ng ph ng có tên là L K. Nay thì L K đã thành làng, thành ph . Theo đoán đ nh c a tôi thì L K và L K ch là m t. V y thì L K chính là đ u tích ngôn ngữ còn l i c a ngôi chùa L K-L K chẳng? Và n u v y thì núi Ông S ngày nay chính là núi L K ngày tr c. Trên đ nh núi Ông S có m t hòn đá gi ng hình chum t ng và m t hòn đá khác gi ng hình ru ng mu ng, ngu n th c ph m quen thu c c a nhà chùa. Ngày còn thò lò mũi xanh, chăn trâu th núi, không m y mùa sim mà chúng tôi không lên đ y thăm chum t ng, ru ng mu ng. R t có th là nghe "hoá th ch" này đã ch p cánh cho trí t ng t ng c a dân gian mà bi n núi L K thành núi Ông S chẳng?

Truy n Tr ng Qu nh-b n Nguyễn Đ c Hi n (cháu tám đ i c a C ng Qu nh) có k câu chuy n v m t người b n vô danh c a Tr ng Qu nh. Người môn sinh y v n ch ng r t gi i. M t l n t p v n tr ng quan B ng, khi Tr ng Qu nh còn đang ng i v nhng nhit ch a v i làm bài, thì người y đã c m cúi v t bài và v t nhanh l ùng. Qu nh ch t nhìn sang bên, b t giác gi t mình. Người y v a đ ng bút v t xong thì Qu nh l n la m n đ c. Qu nh kinh ng c vì th y l i v n l u loát, ý nghĩa hàm súc, uyên thâm mà nét ch l i tài hoa bay b m đ th ng. Qu nh mu n đ c làm quen, xin đ c bi t h tên thì người y nói: "Đa t đ i huynh, đ là m t k nghèo hèn, quê t n H i D ng, l c h c non n t, ki n th c còn thô thi n, đâu dám xu ng danh đ ng i thêm rác tai". Qu nh g i chuy n v n ch ng ra bàn lu n, không có s gì mà người kia không thông hi u, t ng nh trong b ng anh ta ch a đ n thiên kinh v n quy n. Qu nh ng ý



mu n m i ng i y đ n ch mình tr h c, nh ng ng i y kh c t , ch h n n u th c lòng quý m n nhau thì ba ngày sau hãy ra "Qu ng Vãn Đỉnh" phía đông thành ng i y s ch đón. Y h n Qu nh đ n thì th y ng i y đã ch s n. Hai ng i cùng đi ra phía thành ngo i, ch ng đ c đ m t d m thì g p m t l i nh r vào trong xóm. l i đi m t đ n n a, đ n c nh m t túp nhà tranh m i d ng chân. Ng i y g i c ng và m t lão b c ra m . Đi qua m t v n cây c nh, đào m n xum xuê, ch nhân m i khách ng i lên trên m t chi c gi ng tre. Qu nh nhìn quanh, ch th y có m t cái giá đèn g treo trên vách và m t chi c m đ t đ t chân gi ng. Ngoài ra không th y có b t c m t th đ đ c và sách c gì. Qu nh l y làm l , đánh b o h i thì đ c nghe m t câu tr l i càng l l ùng h n: "Đ ch ng bao gi dám mong n i ti ng, cho nên m i không đ m i ng i b n nh đ n h tên mình. Đã tr n tên tu i còn theo nghi p vãn ch ng làm gì? Đã không theo nghi p vãn ch ng thì ch a sách v làm gì cho ch t nhà?". Qu nh tr m t ng c nhiên, bèn h i l i: "Hi n huynh không theo đòi nghiên bút, sao hôm tr c còn đ n t p vãn tr ng quan B ng? Mà vãn ch ng nh hi n huynh đ đầu đ t n c này có m y ai sánh k p?". Ng i môn sinh y đ p: "Đ i huynh ch quá khen, ch ng qua đ m ti ng Tr ng Qu nh, không bi t tìm cách gì g n gửi đ c, đành m o mu i m n câu vãn non n t l y đ ng lui t i đó thôi". Qu nh nghe câu trách ng t y t nhiên th y hai vành tai mình nóng đ . Đ n b a dùng c m, ch th y có hai l ng c m đã x i s n v i hai chi c bát sành, m t đĩa rau mu ng lu c và m t bát con t ng. Đ n quá ng thì Qu nh t t ra v . Ch nhân ti n chân ra t n c ng và nói: "Nhà tranh m t túp ch t h p, ch ng ti n c ng l u b c cao nhân. Nay ng i v , bi t đ n bao gi m i l i g p nhau? G i là có chút l phí, c a ít lòng nhi u, xin đ i huynh vui lòng c m t m". Nói xong đ t vào tay Qu nh hai m i b n đ ng ti n k m xâu vào m t s i dây đ . Qu nh c m đ ng nh ng càng th y khó hi u v cách c x c a ng i b n, bèn h i: "Đ v a m i may m n đ c bi t hi n huynh, sao ch a chi hi n huynh đã nói nh ng đi u cách bi t? Đây v i n i đ tr h c, b t quá m t d m đ ng, nào có xa xôi gì mà hi n huynh phí chu c p ti n l phí?". Ch nhân ch m m c i và c dúi xâu ti n vào tay Qu nh b t phí c m b ng đ c. Qu nh m i đi đ c vài b c, ngoái trông l i thì ch th y l p l p cây xanh, c r m, ch ng th y nhà c a chòm xóm đâu c . Trong d b àng hoàng nh ng chân v n phí b c đ n. May đ n m t cánh r ng hoang g p ng i ti u phu, bèn h i đ ng m i bi t mình đang đi l c vào chân núi Ph ng Hoàng. Qu nh h i: "Đây thu c đ a ph n nào?" "Thu c v H i đ ng" L i h i: "Còn cách kinh thành bao xa?" " Ch ng hai trăm d m n a". Theo h ng ng i ti u phu v a ch , Qu nh b ng đi ra ngoài chân núi. B ằng qua m y cánh đ ng lúa, đ n đ ng cái l n, l i th y m ra tr c m t nh ng c nh non n c l k . C th mà đi. Đi đầu đêm y l i n a ngày hôm sau Qu nh m i v đ n nhà tr , th không ra h i. Khi đi ch đ i có m t thoáng mà khi v phí l n l i c đêm c ngày. Cũng may trong lòng h i h p nên b ng không đói không no, không phí ăn quán. Ch m i b n qua sông phí tr m t m y đ ng ti n đ . Qu nh đ m l i s ti n k m th y còn th a b y đ ng, đem c t vào tráp đ nh gi làm k ni m. L n sau Qu nh m tráp, b y đ ng k m y cũng bi n m t. Cũng t đ y ng i ta nh n th y Qu nh đ ng nh cũng b t kiêu căng".

Đ u th k XX, xu t hi n m t bài th l u truy n r ng rãi trong dân gian quanh vùng:

*Ki t s n th t th p nh phong*  
 Ph ng Hoàng b c nh t trong vùng Chí Linh

**Vùng núi Kiệt Đốc - Phong Hoàng trong các thi phẩm**

T&#225;c Gi&#7843;: ĐĐ Đình Tuân

Th&#7913; S&#225;u, 26 Th&#225;ng 11 N&#259;m 2010 18:14

---

Non T&#225;ng, non M&#225;t bao quanh  
Qua Hàm &#225;ch, tr&#225;i Ph&#225;ng gh&#225;nh t&#225;n lên  
Bên Tháp Thánh, bên Đ&#225;ng Huy&#225;n  
Xa xa Bãi Nh&#225;n g&#225;n m&#225;n Hang Gi&#225;i  
C&#225;nh thanh riêng m&#225;t b&#225;u tr&#225;i  
C&#225;nh thanh dành đ&#225; đ&#225;i ng&#225;i i cao thanh.

Bài thơ đã nói rõ phạm vi địa giới, nói khá đủ các địa danh văn hoá và nói rõ được cái thần thái của vùng núi Kiệt Sơn-Phong Hoàng này. Đó cũng là sáng tác của một nhà giáo, người Việt Nam Đ&#225;nh ra ng&#225;i d&#225;y h&#225;c ở làng Kiệt Đ&#225;c: cụ Tú kép Phạm Huy Lan. Tôi xin mượn một y dòng thơ của cụ để g&#225;i bài viết này đây.

Thị xã Chí Linh 1/10/2010  
ĐĐ Đình Tuân

Th :

Vn Kiệt p

B&#225;n n&#225;c ngày xa sông v&#225;n sâu  
Hao hao Thanh Kiệt m&#225; xanh m&#225;u  
Hang T&#225;n, Khe Gi&#225;o tên còn đó  
Bà Cá, Bà C&#225;m quán ở đâu?...  
Bát ngát m&#225;t vùng thôn xóm tr&#225; c  
Nh&#225;p nhô bao ng&#225;n núi đ&#225;i sau  
Kinh h&#225;n b&#225;t v&#225;a quân xâm l&#225;c  
Vn Kiệt p h&#225;n thiêng sóng L&#225;c Đ&#225;u.

Năm 2005  
ĐĐ Đình Tuân

Cây qu&#225; gi&#225;a r&#225;ng

Lão qu tu phong h ng th ch  
Chu Văn An

Mu n cho b n ng sóng yên

Giúp nhà vua v ng con thuy n an dân  
Thày dâg "th t tr m s " vãn  
Xin vua chém b y n nh th n h i nguy  
Nhà vua không ngó ngàng chi  
Bèn treo mũ áo thày đi v làng  
Trong tr u ngoài qu n bàng hoàng  
L i thày nh t ng s m vang đ ng tr i.

Ph ng Hoàng i ! Ph ng Hoàng i !  
B y trăm năm y bao th i đ i thay  
Ngày nào thày tr v đây  
Hoá thân làm m t áng mây bên đèo  
Núi xa thành b c tranh thêu  
Su i r ng hoa n chim kêu b n mùa  
Nhà tranh vách đ t đ n s  
M t phen c a l p khép h quanh năm  
Bóng hoè xanh mát tr c sân  
H ng sen h ng qu nh g n nh xa  
Ve kêu én l ng quanh nhà  
Ngày xuân tr i cũng la đà nh say...

Thân nhàn nh áng mây bay

Chén trà trang sách vui v y s m tr a  
Đ i nghèo đ m b c mu i đ a  
Lòng thày đầu t nh gió m a n i đ i  
Nh Tiên hoàng g t l r i  
Th ng dân b c tóc thày ng i ng m suy  
M ng khi v n n c l i v  
T c thân già có ích chi b y g  
G i lòng vào nh ng câu th  
N i n m cho đ n bậy g v n th ng !...

## Vùng núi Kiên Đức - Phong Hoàng trong các thời kỳ lịch sử

Tên: Kiên Đức - Đình Tuân

Tháng 1/2006, Số 26, Ngày 11/2010, 18:14

---

Phong Hoàng ghi lại những  
Danh thần mãi mãi thành hoàng núi rừng  
Thầy nhai cây quế ngắt lá  
Đã thắp hương cầu mưa...càng thắp.

Tháng 1/2006

Đình Tuân